

Số: /2021/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2590/TTr-SXD ngày 19 tháng 7 năm 2021 và Báo cáo thẩm định số 1326/BC-STP ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định về phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh; Các Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp

1. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh; các Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

3. Chính quyền địa phương được bảo đảm nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp và chịu trách nhiệm trong phạm vi được phân cấp.

4. Đảm bảo đúng pháp luật, đơn giản thủ tục hành chính, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của dự án đầu tư xây dựng công trình

1. Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh:

Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công, vốn khác: chủ trì thẩm định đối với các dự án, công trình nhóm B, nhóm C và dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật được đầu tư xây dựng tại các khu công nghiệp (trừ công trình hạ tầng kỹ thuật).

2. Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì thẩm định đối với các dự án, công trình nhóm C và dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, cụ thể:

a) Phòng Quản lý đô thị thành phố Phan Rang - Tháp Chàm thực hiện công tác thẩm định dự án nhóm C và các dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật loại công trình dân dụng; dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật loại công trình Hạ tầng kỹ thuật quy mô cấp IV.

b) Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Thuận Nam thực hiện công tác thẩm định dự án nhóm C và dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thuộc loại công trình Dân dụng; dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thuộc loại công trình Giao thông nông thôn, công trình Thủy lợi nội đồng; dự án cải tạo, sửa chữa công trình hạ tầng kỹ thuật (trừ khu vực đô thị).

c) Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Ninh Hải thực hiện công tác thẩm định các dự án nhóm C và dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thuộc loại công trình dân dụng; dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thuộc loại công trình Giao thông nông thôn, công trình Thủy lợi nội đồng; dự án cải tạo, sửa chữa công trình hạ tầng kỹ thuật (trừ khu vực đô thị).

d) Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Ninh Phước thực hiện công tác thẩm định các dự án nhóm C và dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thuộc loại công trình Dân dụng; dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thuộc loại công trình Giao thông nông thôn, công trình Thủy lợi nội đồng; dự án cải tạo, sửa chữa công trình hạ tầng kỹ thuật (trừ khu vực đô thị).

đ) Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Thuận Bắc thực hiện công tác thẩm định dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật loại công trình Hạ tầng kỹ thuật quy mô cấp IV; công trình Dân dụng; công trình Giao thông; công trình Thủy lợi nội đồng.

e) Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Ninh Sơn thực hiện công tác thẩm định dự án nhóm C và dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật loại công trình Dân dụng; Dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật loại công trình Thủy lợi nội đồng; dự án cải tạo, sửa chữa công trình hạ tầng kỹ thuật (trừ khu vực đô thị).

g) Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Bác Ái thực hiện công tác thẩm định dự án nhóm C và dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật loại công trình Dân dụng; Dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật loại công trình Giao thông nông thôn, công trình Thủy lợi nội đồng; dự án cải tạo, sửa chữa công trình hạ tầng kỹ thuật (trừ khu vực đô thị).

3. Đối với các nhóm, loại công trình còn lại chưa giao các Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện thì các Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện công tác thẩm định.

4. Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục rà soát, xác định năng lực của các Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, báo cáo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục giao các Phòng có chức năng quản lý xây dựng

thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác thẩm định đối với công trình còn lại khi đảm bảo đủ các điều kiện năng lực.

Điều 4. Phân cấp thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Thẩm quyền thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2021.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định:

- Quyết định số 59/2017/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

- Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều 5 Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 59/2017/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

- Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 1 Điều 6 Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 59/2017/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận :

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ pháp chế (Bộ Xây dựng);
- Vụ pháp chế (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Thuận;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công nghệ thông tin - truyền thông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận;
- VPUB: LĐVP, KTTH;
- Lưu: VT. TL

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Tấn Cảnh